

CHỦ TỊCH NƯỚC**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 721/QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam**CHỦ TỊCH**
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 315/TTr-CP ngày 14/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 25 công dân hiện đang cư trú tại Hàn Quốc (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH**Võ Thị Ánh Xuân**

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI HÀN QUỐC
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 721/QĐ-CTN ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch nước)

1. **Nguyễn Thị Bích Hạnh**, sinh ngày 16/02/2009 tại Đà Nẵng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Giấy khai sinh số 92 ngày 17/3/2009
Hiện trú tại: 406 Gosan-ro, Gunpo-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C7887506 cấp ngày 24/7/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
2. **Nguyễn Thị Phương Thảo**, sinh ngày 02/01/2013 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Chiến Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 37 ngày 13/3/2013
Hiện trú tại: Phòng 201, 64 Hwewonbuk26-gil, Masanhwewon-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2477855 cấp ngày 21/12/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Chiến Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng
3. **Vương Kim Tuyền**, sinh ngày 15/5/2017 tại Thừa Thiên Huế Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lộc Thủy, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, Giấy khai sinh số 152 ngày 20/7/2017
Hiện trú tại: Incheon Namdong-gu, Ganseok-dong, Yesullo 352 Beon-gil, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: Q00408264 cấp ngày 17/10/2023 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lộc Thủy, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

-
4. **Nguyễn Minh Nhật**, sinh ngày 12/10/2012 tại Quảng Ninh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Mạo Khê,
huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 738
ngày 23/10/2012
Hiện trú tại: 762-78, Chungui-ro, Jigok-myeon, Seosan-si,
Chungcheongnam-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: K0554830 cấp ngày 13/6/2022 tại Cục Quản lý
xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Mạo Khê, huyện
Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
5. **Nguyễn Seo Hyun**, sinh ngày 14/11/2008 tại Khánh Hòa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ninh Phước,
huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, Giấy khai sinh số 66
ngày 01/6/2009
Hiện trú tại: 76, Jeongcheon-ro423beon-gil, Jeongchon-myeon,
Jinju-si, Gyeongsangnam-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: P02213086 cấp ngày 07/6/2023 tại Cục Quản lý
xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ninh Phước, huyện Ninh Hòa,
tỉnh Khánh Hòa
6. **Nguyễn Ngọc Hà Vy**, sinh ngày 12/11/2007 tại Quảng Trị Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Gio Quang,
huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, Giấy khai sinh số 30
ngày 18/12/2007
Hiện trú tại: 104-606-23 Singiseo-gil Yangsan-si Gyeongsannam-do,
Hàn Quốc
Hộ chiếu số: K0476625 cấp ngày 15/6/2022 tại Đại sứ quán
Việt Nam tại Hàn Quốc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Trúc Lâm, xã Gio Quang,
huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị
7. **Nguyễn Hoàng Phương Quyên**, sinh ngày 19/8/2003 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hội, huyện
Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 28 ngày 26/02/2004

Hiện trú tại: Jellanam-do, Wando-gun, Yaksan-myeon,
Hàn Quốc

Hộ chiếu số: K0148206 cấp ngày 10/3/2022 tại Đại sứ quán
Việt Nam tại Hàn Quốc

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 12, ấp Tân Thọ, xã Tân Hội,
Huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

8. **Bùi Ngọc Huyền**, sinh ngày 09/8/2010 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Gia Tân, huyện
Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 79 ngày 16/8/2010
Hiện trú tại: 1dong, 102ho, Raonjutaek 16-11 Subongbuk ro,
Michuhol gu, Incheon, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: Q00034484 cấp ngày 17/8/2022 tại Đại sứ quán
Việt Nam tại Hàn Quốc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Phú Tân, xã Gia Tân,
huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
9. **Nguyễn Thành Nam**, sinh ngày 22/6/2019 tại Hàn Quốc Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc,
Giấy khai sinh số 1421 ngày 19/7/2019
Hiện trú tại: 204-ho, 5 Bonguhae-ro 36beon-gil, Siheung-si,
Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2103460 cấp ngày 26/7/2019 tại Đại sứ quán
Việt Nam tại Hàn Quốc
10. **Trịnh Minh Huy**, sinh ngày 15/9/2010 tại Thanh Hóa Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Lộc, huyện
Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 133 ngày 11/6/2012
Hiện trú tại: 110dong 304ho, Sinbokun-ro 3-gil 8, Dangjin-si,
Chungcheongnam-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C9533272 cấp ngày 19/5/2021 tại Cục Quản lý
xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc,
tỉnh Thanh Hóa
11. **Trịnh Gia Hân**, sinh ngày 21/01/2022 tại Hàn Quốc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc,
Giấy khai sinh số 544 ngày 15/02/2022

Hiện trú tại: 220 Beon-ji, Naecheon-li, Seotan-myeon, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2488467 cấp ngày 19/02/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc

12. **Nguyễn Tuấn Kiệt**, sinh ngày 05/10/2017 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 158 ngày 16/10/2017
Hiện trú tại: 101 Seongji-ro 137 beon-gil, Busanjin-gu, Busan-si, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C9511274 cấp ngày 07/01/2021 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bắc Sơn, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
13. **Dương Đông Quân**, sinh ngày 13/10/2021 tại Hàn Quốc Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, Giấy khai sinh số 2702 ngày 15/11/2021
Hiện trú tại: 1396-7 Jeongwang-dong, Siheung-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2476059 cấp ngày 22/11/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc
14. **Nguyễn Đức Thắng**, sinh ngày 11/8/2004 tại Hải Phòng Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 141 ngày 23/8/2004
Hiện trú tại: 62-15 Singeum 1-gil, Gongju, Chungcheongnam-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: Q00151568 cấp ngày 08/12/2022 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
15. **Trần Nhã Minh**, sinh ngày 20/4/2023 tại Hàn Quốc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, Giấy khai sinh số 3583 ngày 14/11/2023

Hiện trú tại: 167, 2sandan-ro, Ochang-eup, Cheongwon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: Q00407266 cấp ngày 17/11/2023 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc

16. **Võ Tường Như**, sinh ngày 07/9/2021 tại Hàn Quốc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc,
Giấy khai sinh số 2860 ngày 30/11/2021
Hiện trú tại: 301,6, Dalseocheon-ro 59-gil, Seo-gu, Daegu, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: N2476789 cấp ngày 03/12/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc
17. **Bùi Thị Nhung**, sinh ngày 10/10/1996 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 234 ngày 14/9/2010
Hiện trú tại: 204 ho, 27-2, Misulgwan-ro, Okgwa-myeon, Gokseong-gun, Jeollanam-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C2869047 cấp ngày 27/02/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
18. **Lê Ngọc Mai**, sinh ngày 12/02/1999 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 438 ngày 10/3/2006
Hiện trú tại: 19 Bongsin-gil, Buan-eup, Buan-gun, Jeonllabuk-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C5409341 cấp ngày 14/6/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nguyễn Huân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

-
19. **Nguyễn Gia Thiện**, sinh ngày 04/8/2014 tại An Giang Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thường Phước 2,
huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 213
ngày 25/9/2014
Hiện trú tại: 655 Sincheon-dong, Dong-gu, Daegu, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: K0324491 cấp ngày 24/4/2022 Cục quản lý
xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thường Phước 2,
huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
20. **Nguyễn Đình Bảo Sơn**, sinh ngày 18/02/2022 tại Hàn Quốc Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc,
Giấy khai sinh số 1179 ngày 22/3/2022
Hiện trú tại: 109-104, 20, Bongjaesan-ro, Yeonsu-gu, Incheon-si,
Hàn Quốc
Hộ chiếu số: K0147932 cấp ngày 24/3/2022 tại Đại sứ quán
Việt Nam tại Hàn Quốc
21. **Hồ Văn Tuấn Kiệt**, sinh ngày 02/4/2018 tại Hàn Quốc Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc,
Giấy khai sinh số 570 ngày 17/4/2018
Hiện trú tại: 6-12, Yeosul4-gil, Poseung-eup, Pyeongtaek-si,
Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: P01316004 cấp ngày 09/01/2023 tại Cục Quản lý
xuất nhập cảnh
22. **Đoàn Trung Hiếu**, sinh ngày 10/12/2008 tại Quảng Ninh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Sơn,
huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 117
ngày 15/12/2008
Hiện trú tại: 306 Dong Phòng 1701, Sinchangbuyeong3-ja,
Sinchang-dong, Gwangsan-gu, Gwangju-si, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C9965383 cấp ngày 05/01/2022 tại Cục Quản lý
xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xuân Sơn, huyện Đông Triều,
tỉnh Quảng Ninh

23. **Lâm Thành Đạt**, sinh ngày 16/02/2014 tại Tây Ninh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 74 ngày 27/5/2014
Hiện trú tại: 302ho 902 dong, 670-82, Sik-dong, Ilsandong-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: K0441610 cấp ngày 11/5/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ninh Điền, huyện Châu Thành, Tây Ninh
24. **Nguyễn Hồng Ngọc**, sinh ngày 15/6/2023 tại Hàn Quốc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, Giấy khai sinh số 3452 ngày 02/11/2023
Hiện trú tại: 11, Yongheung-ro 292beon-gil, Buk-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: Q00405248 cấp ngày 03/11/2023 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc
25. **Vũ Thị Thùy Trang**, sinh ngày 10/9/2011 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 100 ngày 21/9/2011
Hiện trú tại: Hanbando-myeon, Yeongwol-gun, Gangwonteu-kbyeoljachi-do, Hàn Quốc
Hộ chiếu số: C9983337 cấp ngày 14/01/2022 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: <http://congbao.chinhphu.vn>
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng